

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 79/2019/HS-PT

Ngày: 17-5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Ông Lê Trọng Hân

Ông Nguyễn Thành Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hải Tr, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải Triều đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Nguyễn Hải Tr (Cu)**, sinh năm 1990 tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: khu phố 9, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trịnh Thị G; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/11/2017 cho đến nay. (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Thành Qu, Nguyễn Văn T, Lê Văn Th, Lê Thành Tr, Phan Văn M, Dương Thanh Đ không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 05/9/2017 Nguyễn Thành Qu, Nguyễn Hải Tr, Lê Thành T1, Phan Văn M, Phan Thanh L, Dương Thanh Đ và Lê Văn Đ cùng tổ chức uống rượu tại nhà chị Trần Thị H tại ấp RH, xã HN, huyện Phú Quốc, uống rượu đến 17 giờ cùng ngày thì Tr, H, T1, M, Đ và L nghỉ uống đi về nhà tại khu phố 9, thị trấn DĐ, huyện PQ. Lúc này thì có chị Phạm Thị Quỳnh H đến uống rượu cùng Qu, Đ và Trần Thị H. Được khoảng một lúc thì giữa Qu và Đ xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau, Đ đòi đánh Qu thì được Phạm Thị Huỳnh H can ngăn rồi kêu Qu lấy xe mô tô chở chị H về. Khi Qu định ngồi lên xe thì Đ dùng chân đạp vào xe làm xe Qu đang ngồi bị ngã, Đ cũng bị mất thăng bằng té ngã, tay Đ chổng xuống đất nên bị gãy xương đòn bên phải. Lúc này Nguyễn Văn T ở gần đó thấy Đ và Qu đánh nhau nên T xông vào đánh Qu làm Qu hoảng sợ bỏ chạy. Lê Văn Th (anh ruột Đ) và Nguyễn Văn T đưa Đ đến bệnh viện đa khoa Phú Quốc cấp cứu. Lúc này, Qu điện thoại nói với Tr là Qu bị Đ và T đánh. Tr điện thoại thông báo cho T1, M, L và Đ biết việc này rồi cùng đến ấp RH tìm Qu rồi kéo đến nhà tìm Đ nhưng không gặp. Sau đó Qu, Tr, T1, M và Đ điều khiển xe quay về, khi chạy đến sân bóng chuyền thuộc ấp RH, xã HN thì mỗi người bẻ một khúc cây bên đường làm hung khí. Lúc này Đ, Th và T đang chạy xe từ bệnh viện về thì nghe người nhà báo có nhóm của Qu tìm đánh nên Đ, Th, T dừng xe đi vào tiệm phở liệu gần Ủy ban xã Hàm Ninh lấy mỗi người một thanh sắt dài khoảng 01m làm hung khí để đánh trả. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, được tin báo của quần chúng về sự việc trên, nên anh Nguyễn Trung D (Công an xã Hàm Ninh) và anh Nguyễn Quốc T (xã đội Hàm Ninh) mặc đồ dân sự điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Novou, biển kiểm soát 68P6-8976 của chị Nguyễn Ái Tr đến hiện trường. Khi chạy được khoảng 500m thì gặp Đ, Th và T đi trên một xe mô tô chạy ngược chiều, trên tay mỗi người cầm một cây sắt; D và T quay lại chặn xe thì bị Đ, Th, T đuổi đánh, anh D, T bỏ chạy để xe mô tô lại, Đ dùng cây sắt đập phá làm hư hỏng xe, rồi cả ba chạy xe đến sân bóng chuyền thì gặp Qu, Tr, T1, M và Đ nên hai bên sử dụng hung khí cầm trên tay, nhóm Đ dùng đoạn sắt, nhóm Qu dùng cây gỗ xông vào đánh nhau, được một lúc thì nhóm của Đ bỏ chạy. Lúc này có một nhóm khoảng hơn 05 người (chưa xác định được nhân thân), cầm hung khí rượt đuổi nhóm của Qu và la lớn “Chém chết mẹ nó”, nhóm Qu bỏ chạy thì bị những người này dùng hung

khí đánh, chém Qu trúng vùng hông lưng trái và tay phải. Hậu quả Qu, Đ và Th bị thương nặng.

Tang vật thu giữ:

- 01 ống kẽm vuông, dài 105cm, cạnh 01cm x 03cm;
- 01 ống sắt tròn, dài 97cm, đường kính 03cm;
- 01 cây sắt phi 14, dài 80cm;
- 01 cây sắt phi 12, dài 77cm;
- 01 cây gỗ tròn, màu xám, dài khoảng 94cm, bề hoành đầu lớn 15cm, bề hoành đầu nhỏ 12cm.
- 01 cây gỗ tròn, màu xám, dài khoảng 90cm, bề hoành đầu lớn 14cm, bề hoành đầu nhỏ 12cm.
- 01 cây gỗ tròn, màu xám, dài khoảng 105cm, bề hoành đầu lớn 16cm, bề hoành đầu nhỏ 10cm.
- 01 cây gỗ tròn, màu trắng xám, dài khoảng 138cm, bề hoành đầu lớn 15cm, bề hoành đầu nhỏ 10cm.
- 01 cán dao bằng nhựa màu vàng, dài 10cm, cán dao có dính một miếng kim loại màu trắng (lưỡi dao) dài 0,5cm.
- 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm.

Tất cả tang vật đều đã qua sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 622/KL-PY ngày 19/10/2017 của Trung tâm pháp y Kiên Giang kết luận thương tích của Lê Văn Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm vùng mi trên mắt trái đã được điều trị ổn, hiện không thấy thương tích do đã thương.
- Sẹo xơ cứng vùng trán – đỉnh trái;
- Nứt sọ vùng đỉnh trái;
- Tụ máu dưới màng cứng đỉnh phải và xuất huyết khoang dưới nhện trán lượng ít đã được điều trị ổn;

- Gãy xương đòn phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng trán - đỉnh trái là 41%.

- Vùng mi trên mắt trái là 0%.

- Gãy xương đòn phải là 10%.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại ở: 46%.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 634/KL-PY ngày 23/10/2017 của Trung tâm pháp y Kiên Giang kết luận thương tích của Lê Văn Th như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng đỉnh – chẩm trái và sẹo mồm cụt ngón V tay phải.

- Sẹo mềm vùng cẳng tay trái và ngón III tay trái.

- Gãy 1/3 giữa và 1/3 dưới xương trụ tay trái;

- Gãy (mất) gần hoàn toàn xương ngón V và gãy đầu gần xương bàn ngón V tay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 26%.

3. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

Thương tích bàn tay phải gây ảnh hưởng thẩm mỹ ít và gây mất hoàn toàn chức năng ngón V, làm giảm chức năng bàn tay phải mức độ ít.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 685/KL-PY ngày 24/11/2017 của Trung tâm pháp y Kiên Giang kết luận thương tích của Nguyễn Thành Qu như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng hông lưng trái và cẳng tay trái;

- Gãy xương trụ phải;

- Đứt thần kinh trụ phải, hiện tại tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ phải, hạn chế (giảm) vận động và cảm giác;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 49%.

3. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích ở tay phải không gây ảnh hưởng thẩm mỹ, nhưng gây hạn chế chức năng vận động và cảm giác tay phải mức độ ít.

* Tại bản kết luận giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số 68/KL-HĐĐG ngày 13/10/2017 của hội đồng định giá huyện Phú Quốc, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Novou, biển kiểm soát 68P6-8976, bị hư hỏng trị giá 1.944.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số: 144/2018/HSST ngày 27/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hải Tr** phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 245 BLHS năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hải Tr** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên Lê Văn Đ 24 tháng tù, Nguyễn Thành Qu 18 tháng tù, Lê Văn Th 12 tháng tù, Phan Văn M 09 tháng tù, Dương Thanh Đ 09 tháng tù, Lê Thành T1 09 Tháng tù, tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/12/2018, bị cáo Nguyễn Hải Tr có đơn kháng cáo với nội dung xin miễn, giảm hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của bị cáo là phù hợp. Về hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo theo quy định và xử mức án 12 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải Tr; giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 05/9/2017 nhóm các bị cáo Nguyễn Thành Qu, Nguyễn Hải Tr, Lê Thành T1, Phan Văn M, Dương Thanh Đ, Nguyễn Văn T, Lê Văn Th và Lê Văn Đ đang chuẩn bị hung khí để đánh nhau, trên đường gặp anh Nguyễn Trung D (Công an xã Hàm Ninh) và anh Nguyễn Quốc Tn (xã đội Hàm Ninh) xuống nắm tình hình thì Đ, Th, T đuổi đánh anh D và anh Tn, dùng cây sắt đập phá làm hư hỏng xe của các đồng chí Công an. Sau đó các bị cáo đến sân bóng chuyền trên tay cầm nhiều hung khí sắt, gỗ,.. xông vào đánh nhau. Được một lúc nhóm Đ bỏ chạy thì có nhóm khác (Chưa xác định được nhân thân) cầm hung khí rượt chém nhóm của Qu. Hậu quả làm cho Đ bị thương tích 46%, Th bị thương tích 26%, Qu thương tích 49%. Quá trình đánh chém nhau chưa xác định được ai gây thương tích cho ai nên chưa xử lý. Nhưng việc ẩu đả nhau của các bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy Tòa án nhân dân huyện PQ đã xử phạt các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin miễn, giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo Tr kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Tr là người lôi kéo rủ rê các bị cáo khác đến hiện trường dẫn đến hai bên ẩu đả đánh nhau gây nên thương tích cho nhiều người và do không xác định được nên không xử lý tội “Cố ý gây thương tích” của các bị cáo. Xét quá trình điều tra xét xử bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có cung cấp thêm xác nhận mẹ bị cáo bị bệnh, giấy xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhưng đây không phải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo nhưng không có

thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đúng quy định xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải Tr; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hải Tr** (Cu) 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Nguyễn Hải Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 144/2018/HSST ngày 27/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Phú Quốc (1);
- THA huyện Phú Quốc (1);
- VKSND huyện Phú Quốc (1);
- CQCSĐT huyện Phú Quốc (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền